

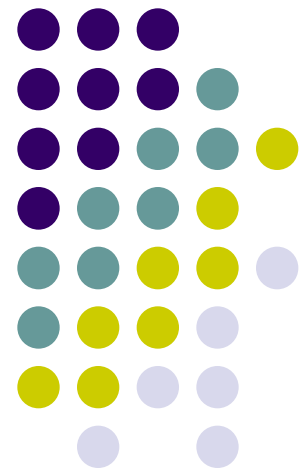
ĐỊA VỊ PHÁP LÝ CỦA CÁC TCTD

I. Khái niệm, đặc điểm và các loại hình của TCTD:

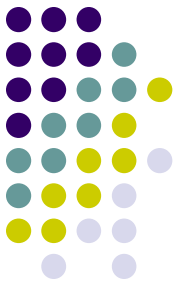
II. Thành lập, hoạt động, cơ cấu tổ chức quản trị điều hành

III. Hoạt động của các TCTD

IV. Quy chế kiểm soát đặc biệt, phá sản, giải thể, thanh lý TCTD



I. Khái niệm, đặc điểm và các loại hình của TCTD:



1. Khái niệm:

TCTD: DN → thực hiện một/một số/tất cả hđ NH

2. Đặc điểm:

- được thành lập = Luật TCTDs + quy định PL khác
→ NH, TCTD phi NH, tổ chức tài chính vi mô, quỹ TD nhân dân
- đối tượng KD trực tiếp → tiền tệ
- Chịu sự quản lý của NHNNVN
- Định chế tài chính trung gian



1.3 Các loại hình TCTD:

*** Căn cứ phạm vi thực hiện hđ**

•TCTD là NH:

-*Kn*: DN thực hiện tất cả hđs NH→nhận tiền gửi; Cấp tín dụng; dịch vụ thanh toán qua tài khoản

-*Phân loại*:

- + NH thương mại
- + NH chính sách
- + NH hợp tác xã



TCTD phi NH:

- Kn:→ được thực hiện một/một số hđ NH
→ ko nhận tiền gửi của cá nhân
→ ko cung ứng dịch vụ ttoán qua tài khoản của khách hàng.
- Bao gồm: cty tài chính , cty cho thuê TC
- Hình thức tổ chức → cty cổ phần, cty TNHH

Các loại hình TCTD:



1.2.2 Căn cứ tính chất sở hữu vốn:

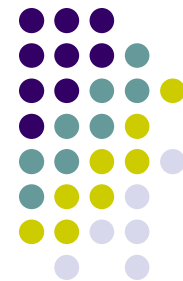
- TCTD nhà nước
- TCTD cổ phần
- TCTD hợp tác xã
- TCTD có vốn đầu tư nước ngoài.



* Chi nhánh NH nước ngoài:

- Đơn vị phụ thuộc của NH nước ngoài → ko có tư cách pháp nhân
- NH nước ngoài cam kết bảo đảm chịu trách nhiệm về hđ của chi nhánh.
- Được thực hiện hđ NH + hđ khác có liên quan
- Ko được góp vốn, mua cổ phần- ko thực hiện → hđ → trụ sở chính ko được thực hiện

* Văn phòng đại diện:



- 1 VP đại diện/tỉnh, thành phố.
- Chỉ được thực hiện hđ → Giấy phép NHNN
- Nội dung hđ:
 - +văn phòng liên lạc
 - + nghiên cứu thị trường
 - +Xúc tiến các dự án đầu tư của TCTD nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hđ NH tại VN;
 - +Thúc đẩy và theo dõi việc thực hiện:
 - thỏa thuận→TCTD nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hđ NH-TCTD VN-DNVN
 - dự án do TCTD nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hđ NH tài trợ tại Việt Nam;

Khối NHTM

NHTM nhà nước



1. NHCông thương Việt Nam
2. NH Đầu tư và Phát triển VN
3. NH Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam
4. NH Phát triển Nhà Đồng bằng sông Cửu Long



NHTM cổ phần

1. NHTM cổ phần Á Châu
2. NHTM cổ phần An Bình
3. NHTM cổ phần Bắc Á
4. NHTM cổ phần Các Doanh nghiệp ngoài quốc doanh
5. NHTM cổ phần Dầu khí Toàn cầu
6. NHTM cổ phần Đại Á
7. NHTM cổ phần Đại Tín
8. NHTM cổ phần Đại Dương
9. NHTM cổ phần Đệ Nhất
10. NHTM cổ phần Đông Á

NHTM cổ phần



11. NHTM cổ phần Đông Nam Á
12. NHTM cổ phần Gia Định
13. NHTM cổ phần Hàng Hải
14. NHTM cổ phần Kỹ Thương
15. NHTM cổ phần Kiên Long
16. NHTM cổ phần Ngoại thương Việt Nam
17. NHTM cổ phần Nam Á
18. NHTM cổ phần Nam Việt
19. NHTM cổ phần Miền Tây
20. NHTM cổ phần Mỹ Xuyên

NHTM cổ phần



21. NHTM cổ phần Phương Đông
22. NHTM cổ phần Phương Nam
23. NHTM cổ phần Nhà Hà Nội
24. NHTM cổ phần Phát triển Nhà TP Hồ Chí Minh
25. NHTM cổ phần Quân đội
26. NHTM cổ phần Quốc tế
27. NHTM cổ phần Sài Gòn
28. NHTM cổ phần Sài Gòn Công thương
29. NHTM cổ phần Sài Gòn – Hà Nội
30. NHTM cổ phần Sài Gòn Thương tín
31. NHTM cổ phần Thái Bình Dương
32. NHTM cổ phần Việt Á
33. NHTM cổ phần Xăng dầu Petrolimex
34. NHTM cổ phần Xuất Nhập Khẩu Việt Nam



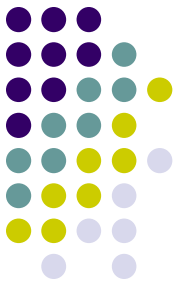
II. Khối NH liên doanh

- 1. NH Liên doanh Việt - Nga
- 2. NHH Liên doanh Việt - Thái
- 3. NHH Liên doanh Việt – Nhật

Khối Công ty Tài chính

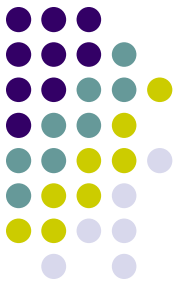


- 1. Công ty Tài chính Bưu điện**
- 2. Công ty Tài chính Cao su**
- 3. Công ty Tài chính Công nghiệp Tàu thủy**
- 4. Công ty Tài chính Dệt may**
- 5. Công ty Tài chính Handico**
- 6. Công ty Tài chính Than - Khoáng sản**
- 7. Công ty Tài chính cổ phần Sông Đà**
- 8. Tổng cty Tài chính cổ phần Dầu khí**



Các định chế tài chính khác

1. Bảo hiểm Tiền gửi Việt Nam
2. Ngân hàng Phát triển Việt Nam



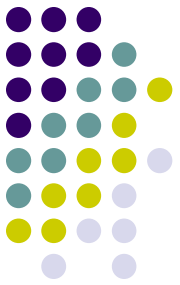
2. Thành lập, hđ, giải thể, phá sản TCTDs:

2.1. Thủ tục thành lập:

- Điều kiện được cấp giấy phép:

* ***Đối với TCTD trong nước:***

- Có vốn $\rightarrow \leq$ vốn pháp định.
- Chủ sở hữu \rightarrow năng lực tài chính + hđ hợp pháp (pháp nhân)/ năng lực hành vi dân sự đầy đủ (cá nhân).
- Người quản lý, người điều hành, thành viên Ban kiểm soát \rightarrow đủ tiêu chuẩn, đk = Luật TCTDs;
- Có Điều lệ \rightarrow ~ Luật TCTDs + PL \rightarrow ~ loại hình tổ chức/hđ của TCTD;
- Có Đề án thành lập, phương án KD khả thi + ko ảnh hưởng đến sự an toàn, ổn định + ko độc quyền/hạn chế cạnh tranh/ cạnh tranh ko lành mạnh
 \rightarrow hệ thống TCTD



**Đối với TCTD có vốn nước ngoài*

- TCTD được phép thực hiện hđ NH = PL nước nơi TCTD nước ngoài đặt trụ sở chính;
- Hđ dự kiến xin phép thực hiện tại VN là hđ TCTD nước ngoài đang được phép thực hiện → nước nơi TCTD nước ngoài đặt trụ sở chính;
- Có hđ lành mạnh, đáp ứng đk → tổng TS có, tình hình tài chính, các tỷ lệ bảo đảm an toàn → quy định NHNN;
- TCTD nước ngoài có VB cam kết hỗ trợ → tài chính, công nghệ, quản trị, điều hành, hđ → TCTD liên doanh, TCTD 100% vốn nước ngoài → bảo đảm duy trì gt thực vốn điều lệ \geq vốn pháp định
- CQ có thẩm quyền của nước ngoài-NHNN → ký kết thỏa thuận về thanh tra, giám sát hđ ngân hàng, trao đổi thông tin giám sát an toàn NH + có VB cam kết giám sát hợp nhất ~ thông lệ QT đối với hđ TCTD nước ngoài.

2.1.2 Thủ tục thành lập, hoạt động:



- Đảm bảo đk → chuẩn bị hồ sơ + thực hiện thủ tục cấp giấy phép
 - TCTD → 180 ngày → NHNN cấp/từ chối cấp Giấy phép
 - VPĐD TCTD → 60 ngày → NHNN cấp/từ chối cấp Giấy phép
- TCTD, VPĐD của NH nước ngoài → phải đăng ký kinh doanh/đăng ký hđ → tổ chức nước ngoài khác có hđ NH
 - TCTD, chi nhánh NH nước ngoài, VPĐD TCTD nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hđ NH được cấp Giấy phép → tiến hành hđ → ngày khai trương hđ



Điều kiện khai trương hoạt động

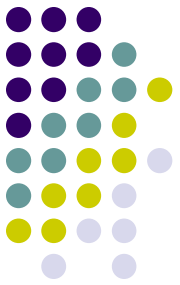
- Đã đăng ký Điều lệ tại NHNN;
- Có GCN đk ký KD, có đủ vốn điều lệ/vốn được cấp → gửi vào tài khoản phong tỏa ko hưởng lãi NHNN → ≤ 30 ngày trước ngày khai trương,
- Có cơ cấu tchức, bộ máy quản trị, điều hành, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro, hệ thống kiểm soát nội bộ ~ loại hình hđ
- Có hệ thống công nghệ thông tin ~ yêu cầu quản lý, quy mô hđ; có kho tiền đủ điều kiện, có trụ sở đủ đk
- Có quy chế quản lý nội bộ về tổ chức, hđ+ quy chế nội bộ → quản lý rủi ro; quản lý mạng lưới;
- Đã công bố thông tin hđ → tiện thông tin của NHNN+ 1 tờ báo viết/ báo điện tử của VN hằng ngày → 03 số liên tiếp/ hoặc ≤ 30 ngày trước ngày dự kiến khai trương
→ thông báo NHNN → ≤ 15 ngày trước ngày dự kiến khai trương.
→ TCTD → tiến hành khai trương hđ → > 12 tháng → ko khai trương → thu hồi Giấy phép.

Nội dung công khai trên phương tiện thông tin đại chúng



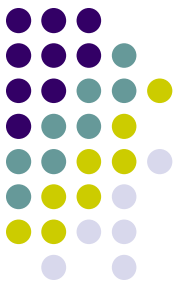
- Tên, địa chỉ trụ sở chính/chi nhánh/VPĐD
- Số, ngày cấp Giấy phép, GCN đkđy KD/đăng ký hđ; hđs KD được phép thực hiện;
- Vốn điều lệ/vốn được cấp;
- Người đại diện theo pháp luật của TCTD, Tổng giám đốc (Giám đốc)/Trưởng VP ĐD;
- Danh sách, tỷ lệ góp vốn tương ứng → cổ đông sáng lập/thành viên góp vốn/chủ sở hữu của TCTD
- Ngày dự kiến khai trương hoạt động.

Thu hồi giấy phép



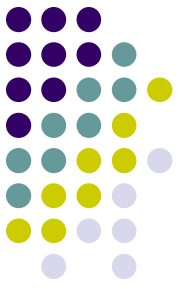
- Hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép có thông tin gian lận
- TCTD → chia, tách, sáp nhập, hợp nhất, giải thể, phá sản;
- Hoạt động không đúng nội dung quy định trong Giấy phép;
- Vi phạm nghiêm trọng quy định → dự trữ bắt buộc, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động;
- Không thực hiện/thực hiện không đầy đủ → Quyết định xử lý của NHNN → bảo đảm an toàn hệ thống NH;
- Chi nhánh NH nước ngoài/ TCTD 100% vốn nước ngoài, VPĐD TCTD nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hđ NH → TCTD nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hđ NH → giải thể, phá sản/cơ quan có thẩm quyền của nước nơi tổ chức đó đặt trụ sở chính thu hồi Giấy phép/ đình chỉ hoạt động.

Giải thể TCTD



- Tự nguyện xin giải thể → thanh toán hết nợ + được NHNN chấp thuận = VB
- Hết thời hạn hđ → ko xin gia hạn/ ko được NHNN chấp thuận gia hạn;
- Bị thu hồi Giấy phép.
 - NHNN → giám sát/quy định thủ tục thanh lý tài sản
 - TCTD ko có khả năng thanh toán đầy đủ các khoản nợ → NHNN ra QĐ chấm dứt thanh lý → yc TCTD nộp đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản.

Phá sản

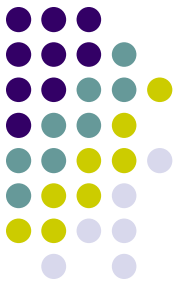


- Chấm dứt kiểm soát đặc biệt/chấm dứt áp dụng/ko áp dụng → bp phục hồi khả năng toán → TCTD → vẫn lâm vào tình trạng phá sản

→ TCTD → yc Tòa án mở thủ tục giải quyết yc tuyên bố PS = PL về phá sản.

→ TA áp dụng thủ tục thanh lý tài sản của TCTD = quy định PL về phá sản.

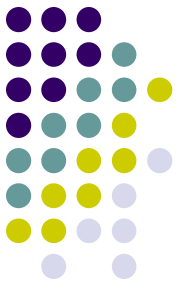
3. Quy chế kiểm soát đặc biệt TCTD



1. Quy chế kiểm soát đặc biệt: → bp quản lý NH đặc biệt → NHNN kiểm soát trực tiếp → TCTD → có nguy cơ mất khả năng chi trả/ mất khả năng thanh toán.

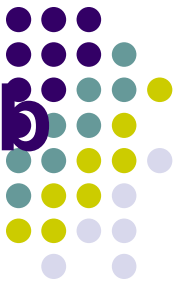
- Mục đích: bảo đảm an toàn hệ thống TCTD
 - NHNN → kiểm tra, phát hiện t/hợp có nguy cơ mất khả năng chi trả/ mất khả năng thanh toán.
 - TCTD → kịp thời báo cáo → NHHH thực trạng tài chính, nguyên nhân + bps đã áp dụng/dự kiến áp dụng để khắc phục.

Đối tượng áp dụng



- Có nguy cơ mất khả năng chi trả;
- Nợ không có khả năng thu hồi có nguy cơ dẫn đến mất khả năng thanh toán;
- Số lỗ lũy kế > 50% gt thực vốn điều lệ+ quỹ dự trữ
- Hai năm liên tục bị xếp loại yếu kém
- 1 năm liên tục → Không duy trì được tỷ lệ an toàn vốn $\leq 8\%$
- 06 tháng liên tục → không đảm bảo được tỷ lệ an toàn vốn < 4%

Thủ tục áp dụng quy chế kiểm soát ĐB



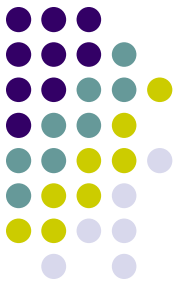
- NHNNVN → QĐ thành lập Ban kiểm soát đặc biệt:
 - Chỉ đạo HĐQT, TGD của TCTD → XD+ thông qua + giám sát + triển khai p/án củng cố tổ chức, hđ
 - Đình chỉ/tạm đình chỉ → HĐQT, BKS, TGD của TCTD → trường hợp cần thiết
 - Yc → HĐQT, GD miễn nhiệm/đình chỉ → người VPPL/ko chấp hành p/án củng cố tổ chức/hđ
 - Đình chỉ → hđ ko phù hợp p/án củng cố tổ chức.hđ
 - Báo cáo → tình hình hđ/kquả p/án củng cố → Kiến nghị Thống đốc NHNNVN → khoản vay đặc biệt/gia hạn/chấm dứt tình trạng kiểm soát ĐB
 - Yc TCTD nộp đơn → Tòa án mở thủ tục phá sản



****Trách nhiệm của TCTD áp dụng quy chế kiểm soát đặc biệt***

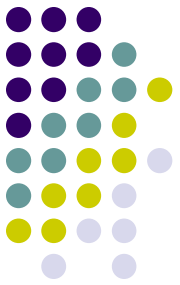
- XD phương án củng cố tổ chức, hđ của TCTD→ trình ban kiểm soát đặc biệt→triển khai
- Tiếp tục quản trị, điều hành, kiểm soát hđ, bảo đảm an toàn TS của TCTD (trừ trường hợp HĐQT, BKS của TCTD bị tạm đình chỉ hđ
- Chấp hành yêu cầu của ban kiểm soát đặc biệt liên quan đến việc tổ chức và hđ của TCTD.
- Thực hiện yc→NHNN→tăng vốn,XD, thực hiện kế hoạch tái cơ cấu/buộc sáp nhập.hợp nhất, mua lại TCTC→lỗi lũy kế > gt thực→vốn điều lệ+quỹ dự trữ

Chấm dứt tình trạng Kiểm soát đb:



- Hở của TCTD trở lại bình thường
- TCTD bị sáp nhập, chia tách, mua lại
- TCTD ko phục hồi khả năng thanh toán

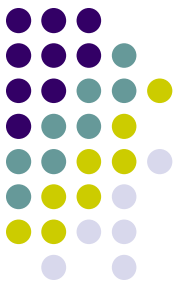
Cơ cấu tổ chức, quản lý điều hành:



a. **Cơ cấu tổ chức:**

- Trụ sở chính
- Sở giao dịch, chi nhánh, VP đại diện
- Đơn vị thành viên trực thuộc
- Đơn vị sự nghiệp

Cơ cấu tổ chức quản lý



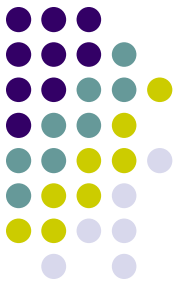
- TCTD Cổ phần: Đại hội đồng cổ đông, HĐQT, Ban kiểm soát, giám đốc
- TCTD TNHH: HĐ thành viên, Ban kiểm soát, giám đốc
- TCTD HTX, quỹ TD nhân dân: Đại hội thành viên, HĐQT, Ban kiểm soát, giám đốc



***Trường hợp ko được là thành viên HĐQT, HĐ thành viên, BKS, Giám đốc, phó giám đốc**

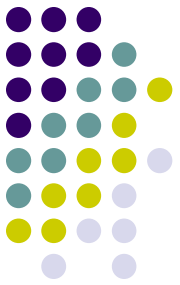
- Thuộc đối tượng ko được tham gia quản lý, điều hành → PL cán bộ, công chức, phòng, chống tham nhũng;
- Từng là chủ DNTN, tviên hợp danh cty hợp danh, giám đốc, thành viên HĐQT, thành viên HĐ thành viên, Ban kiểm soát, Chủ nhiệm, Ban quản trị HTX → DN, HTX bị tuyên bố phá sản
- Từng bị NHNN/BKS đặc biệt đình chỉ chức danh Chủ tịch HĐQT, thành viên HĐ quản trị, Chủ tịch HĐ thành viên, thành viên HĐ thành BKS, Giám đốc → TCTD

*Trường hợp ko được là thành viên HĐQT, HĐ thành viên, BKS, Giám đốc, phó giám đốc

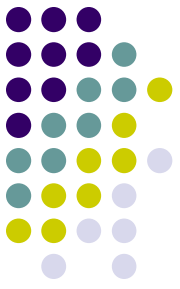


- Bị cơ quan có thẩm quyền → xử → vi phạm → TCTD bị thu hồi Giấy phép;
- Người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên HĐ thành viên, Giám đốc → ko được là thành viên BKS → cùng TCTD
- Người có liên quan của Chủ tịch HĐQT, Chủ tịch HĐ thành viên → ko là Giám đốc → cùng TCTD.
- Từng là đại diện PL của DN bị đình chỉ hđ/buộc giải thể → VPPL nghiêm trọng





- Chưa thành niên/ bị hạn chế/mất năng lực hvi dsự
- Đang bị truy cứu trách nhiệm HS, đang chấp hành bản án, QĐ HS của Tòa án;
- Bị kết án về tội từ tội phạm nghiêm trọng trở lên/tội xâm phạm sở hữu mà chưa được xoá án tích;
- Cán bộ, công chức, người quản lý \geq từ cấp phòng
→ DNNN → 's \geq 50% vốn điều lệ
- Sĩ quan, hạ sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân quốc phòng, công an
→ ko được là Kế toán trưởng, Giám đốc chi nhánh, Giám đốc công ty con TCTD, thành viên HĐQT, thành viên HĐ thành viên, BKS, giám đốc, Phó giám đốc



- Chủ tịch HĐQT, Chủ tịch HĐ thành viên TCTD → ko là người điều hành TCTD/TCTD khác (- Quỹ TDND, NH HTX)
- Thành viên HĐQT, thành viên HĐ thành viên TCTD → ko là người quản lý/BKS của TCTD khác (- cty con TCTD) hoặc là thành viên Ban kiểm soát của tổ chức tín dụng đó.
- Trưởng BKS → ko Ban kiểm soát, người quản lý TCTD khác.
- giám đốc, Phó Tổng giám đốc → ko đồng thời là Thành viên HĐQT, thành viên Hội đồng thành viên, thành viên Ban kiểm soát của TCTD khác/giám đốc/ Phó Tổng giám đốc DN khác.

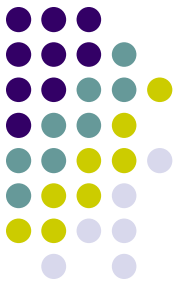


- Thành viên Ban kiểm soát→ko đồng thời đảm nhiệm:

- HĐQT, thành viên HĐ thành viên, người điều hành, nhân viên TCTD đó/cty con TCTD/nhân viên của DN→ thành viên HĐQT, thành viên HĐ thành viên, Giám đốc của TCTD→ là thành viên HĐQT, người điều hành/cổ đông lớn DN đó;

- Thành viên HĐQT, thành viên HĐ thành viên, người điều hành DN→ thành viên BKS của DN→đang là thành viên HĐQT, thành viên HĐ thành viên, người điều hành tại TCTD

5.3 Hđ dịch vụ thanh toán và ngân quỹ:



- Hình thức hđ:
 - Mở tài khoản
 - Cung ứng các phương tiện thanh toán
 - THực hiện dịch vụ thanh toán trong và ngoài nước
 - Tổ chức hệ thống thanh toán nội bộ
 - Thu hộ và chi hộ
 - Thu và phát hành tiền mặt



5.4 Hoạt động KD khác:

- Góp vốn mua cổ phần
- Tham gia thị trường tiền tệ
- Kinh doanh ngoại hối, vàng
- Ủy thác và đại lý
- Kinh doanh bất động sản
- KD và làm dịch vụ bảo hiểm
- Tư vấn
- Các hđ khác